

Số: 16/CT-UBND

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 8 năm 2022

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường các giải pháp nhằm tạo bước đột phá trong thực hiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Vĩnh Long

Mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19 nhưng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, cùng với sự đồng thuận, thống nhất cao của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã phần nào cải thiện được điểm số của Chỉ số PAR INDEX, SIPAS năm 2021, cụ thể như sau: Chỉ số PAR INDEX đạt 82,82%, đứng thứ 58/63 tỉnh thành cả nước, tăng 2%, duy trì thứ hạng so với năm 2020; Chỉ số SIPAS đạt 86,96%, đứng thứ 33/63 tỉnh thành cả nước, tăng 3,29% và tăng 11 bậc so với năm 2020. Riêng Chỉ số PAPI đạt 41,84 điểm, giảm 1,36 điểm, đứng thứ 38/63 tỉnh, thành cả nước, giảm 15 bậc so với năm 2020.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác cải cách hành chính của tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế chưa khắc phục được. Để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, nâng cao chất lượng phục vụ, tạo bước đột phá trong chỉ đạo, điều hành nhằm duy trì, cải thiện điểm số kết quả thực hiện Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI trong năm 2022 và các năm tiếp theo, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ kết quả Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI năm 2021 của tỉnh đã được công bố, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương và triển khai các giải pháp khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong năm 2021 (*đính kèm nội dung 03 báo cáo*) và các giải pháp nâng cao chất lượng, cải thiện điểm số của các Chỉ số trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

b) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành, kiểm tra kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, cải thiện điểm số Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI. Chủ động, tích cực giải quyết công việc theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền. Thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính liên thông, theo

đổi, đôn đốc kịp thời để không ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết công việc.

c) Tiếp tục thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch, giải trình theo đúng quy định; bảo đảm việc tiếp cận thông tin dễ dàng hơn và cung cấp kịp thời đầy đủ, hữu ích đáng tin cậy cho người dân; thực hiện đúng, đủ quy định trách nhiệm xin ý kiến người dân; tạo mọi điều kiện thuận lợi để người dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, bố trí đầy đủ người đứng chức trách đủ thẩm quyền tiếp công dân định kỳ theo quy định.

d) Thường xuyên theo dõi, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương ban hành có nội dung giao quy định chi tiết thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc tự ban hành văn bản quy định chi tiết nội dung được giao theo đúng trình tự, thủ tục quy định; chủ động rà soát và tham mưu xử lý kịp thời kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định; kịp thời tham mưu xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu ban hành được cơ quan có thẩm quyền kết luận trái pháp luật theo đúng thời hạn quy định.

đ) Tiếp tục rà soát thực hiện việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện lộ trình tinh giản biên chế các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ. Sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức đúng năng lực, tiêu chuẩn của vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

e) Triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

g) Tăng cường công tác tự kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ, chấn chỉnh kịp thời các hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính. Xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có thái độ thiếu hòa nhã, có hành vi tiêu cực, những thiếu sót trong quá trình tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

h) Tiếp tục nghiên cứu các mô hình, sáng kiến mới, giải pháp hay để áp dụng vào công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính và cải thiện điểm số Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI.

2. Sở Tư pháp

a) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung, hoạt động của công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành của tỉnh hàng năm theo đúng quy định pháp luật.

b) Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát các văn bản thuộc phạm vi quản lý để kịp thời xử lý kết quả rà soát theo đúng trình tự quy định. Tham mưu UBND tỉnh kịp thời công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo đúng quy định.

c) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt công tác tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để kịp thời phát hiện ra các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị địa phương có liên quan nhanh chóng xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

d) Nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, thống nhất của văn bản với hệ thống pháp luật hiện hành.

3. Văn phòng UBND tỉnh

a) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh các nội dung như sau: việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính còn trễ hạn ở các cấp; việc thực hiện công khai thủ tục hành chính không thường xuyên, chưa đầy đủ, chưa kịp thời; việc phát hành văn bản điện tử song song văn bản giấy.

b) Tham mưu báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh lồng ghép trong các cuộc họp thường kỳ của UBND tỉnh, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả tuân thủ quy định, quy chế làm việc, góp phần cải thiện chỉ số đánh giá chất lượng thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh hàng năm.

c) Tham mưu UBND tỉnh tổng hợp, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo quy định.

d) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính chưa đúng quy định, việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn, không xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trường hợp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn, Thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định.

đ) Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, kỹ thuật đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức dễ dàng tiếp cận thông tin, giải quyết hồ sơ trực tuyến; góp phần duy trì, nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 năm 2022 và các năm tiếp theo. Đồng thời, tiếp tục phát huy, duy trì, nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện các giải pháp đã góp

phần cải thiện được điểm số đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Sở Nội vụ

a) Rà soát, kiểm tra và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện; kết quả thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tham mưu giải pháp khắc phục đối với các cơ quan, đơn vị chưa sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có cơ cấu số lượng lãnh đạo vượt quá số lượng quy định.

b) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, về việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý biết để đánh giá đúng tính hợp lý trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và trong việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giữa tỉnh và huyện.

d) Tăng cường hơn nữa việc công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức; thường xuyên kiểm tra và tham mưu xử lý kịp thời các trường hợp tiêu cực trong tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức; trường hợp công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo – bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm của công chức trong phối hợp tham mưu xử lý công việc được giao.

đ) Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định. Đồng thời, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương tuân thủ đúng quy trình, tiêu chuẩn và cơ cấu số lượng theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; tham mưu xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm; tuyển dụng và bố trí, sử dụng công chức, viên chức; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã theo đúng quy định; tham mưu thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý đúng quy định.

e) Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời ban hành các văn

bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính của tỉnh; thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; cải thiện, nâng cao điểm số Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI. Đồng thời, tổng hợp, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, báo cáo kết quả cải cách hành chính định kỳ hoặc đột xuất để UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh có chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

5. Sở Tài chính

a) Tăng cường công tác thanh tra việc sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Qua đó, kịp thời xử lý hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện lộ trình hàng năm tăng đơn vị sự nghiệp công lập từ chưa tự chủ lên tự chủ một phần, từ tự chủ một phần lên tự chủ hoàn toàn; giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp theo quy định.

c) Tăng cường tuyên truyền, công khai kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị; hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công; hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính và hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập, nhằm cải thiện kết quả đánh giá tác động của cải cách đến quản lý tài chính công trên địa bàn tỉnh trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

d) Theo dõi, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành thực hiện thu ngân sách tỉnh theo chỉ tiêu được giao hàng năm; tham mưu UBND tỉnh tiếp tục đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước tài chính, ngân sách. Đồng thời, rà soát, theo dõi, tham mưu UBND tỉnh ban hành đầy đủ các văn bản thuộc thẩm quyền của tỉnh về quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Bưu điện tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các giải pháp tuyên truyền danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hàng năm và các lợi ích khi người dân, tổ chức và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ bưu chính công ích, để góp phần nâng cao số lượng thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

b) Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính. Tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền, phổ biến, thông tin đầy đủ, kịp thời về kết quả thực hiện toàn diện các lĩnh vực trong công tác cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức tuyên truyền khác phù hợp điều kiện, thực tiễn của địa phương.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục tham mưu giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả của việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước, đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch được phê duyệt trong năm 2022.

b) Chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan có liên quan nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới và nâng mức thu hút đầu tư của tỉnh đạt tỷ lệ theo kế hoạch được giao năm 2022.

c) Thường xuyên rà soát, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh giải pháp chỉ đạo thực hiện kịp thời, đảm bảo đạt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND tỉnh giao năm 2022.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đơn vị, tuyên truyền sâu rộng đến đội ngũ công chức, viên chức của ngành để nâng cao trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính, có giải pháp cải thiện chỉ số về công khai minh bạch, tiếp cận dịch vụ trên lĩnh vực đất đai của tỉnh; phối hợp với các địa phương rà soát, kiểm tra các hình thức công khai minh bạch về kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất, khung giá đất, các quy định chính sách liên quan đến đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (kể cả các quy định, chính sách điều chỉnh, bổ sung).

b) Tăng cường công tác kiểm tra, bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến khiếu kiện đất đai.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra các địa phương trong thực hiện quy trình rà soát, xét duyệt công khai, minh bạch danh sách các hộ nghèo và giải quyết chế độ chính sách đúng quy trình, thủ tục, đảm bảo đúng đối tượng, địa bàn thụ hưởng chính sách theo quy định.

11. Sở Y tế

Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công về y tế; nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục tiểu học công lập; thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công giáo dục; nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

13. Thanh tra tỉnh

Tăng cường tham mưu UBND tỉnh triển khai đầy đủ, kịp thời các giải pháp tích cực chủ động trong thực hiện phòng chống tham nhũng tại các cơ quan đơn vị, địa phương; tham mưu thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

14. Công an tỉnh

Tham mưu thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy; nâng cao hiệu quả phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn dân cư.

15. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với các đơn vị, địa phương đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền về chính sách bảo hiểm y tế trong nhân dân để nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

16. Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long, Báo Vĩnh Long

Đẩy mạnh và đổi mới hình thức tuyên truyền đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Trong đó, tập trung tuyên truyền quyền, trách nhiệm và lợi ích thiết thực đối với người dân để dân biết, dân bàn và dân kiểm tra... nhằm thu hút sự chú ý, lắng nghe, quan tâm, tìm hiểu của người dân.

17. Bưu điện tỉnh

a) Cải tiến, nâng cao chất lượng phục vụ; nghiên cứu, đánh giá giảm chi phí dịch vụ phù hợp nhu cầu thực tiễn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền về lợi ích mang lại khi người dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, góp phần nâng cao tỷ lệ phát sinh hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh hàng năm.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai điều tra xã hội học năm 2022; chỉ đạo Bưu điện các huyện, thị xã, thành phố rà soát, rút kinh nghiệm về việc thực hiện phát, thu phiếu điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức ở địa phương; nhắc nhở, xử lý đối với những điều tra viên đã có vi phạm.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long

a) Chỉ đạo trong hệ thống tổ chức Mặt trận ở địa phương phối hợp với

chính quyền cùng cấp có kế hoạch tuyên truyền để Nhân dân hiểu rõ về nội dung, ý nghĩa của các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS và PAPI.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

c) Hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp có giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

d) Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ, Hội Cựu chiến binh trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh, trong đó lường sự hài lòng của người dân, tổ chức; trong tổ chức, tuyên truyền, vận động người dân, tổ chức tham gia giám sát, phản hồi ý kiến về chất lượng dịch vụ công.

19. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Quan tâm hơn nữa công tác sắp xếp, bố trí, điều động cán bộ, công chức, nhất là đối với cán bộ, công chức cấp xã phụ trách công tác cải cách hành chính ở địa phương để đảm bảo tính liên tục, kế thừa trong thực hiện nhiệm vụ được giao; công tác rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực tiễn của địa phương.

b) Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã triển khai các giải pháp khắc phục đầy đủ, kịp thời các tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính đã được chỉ ra trong kết quả công bố, xếp hạng Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện để uốn nắn, chấn chỉnh kịp thời. Đồng thời, chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến bằng nhiều hình thức thích hợp về các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến đời sống Nhân dân.

- Tuyên truyền đến người dân đầy đủ, kịp thời những quy định về bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và bầu cử Trưởng ấp/Tổ trưởng Tổ dân phố.

- Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các thông tin về thu hồi đất, giá đất và các văn bản quản lý nhà nước về đất đai liên quan đến người dân, các khoản thu, chi ngân sách của cấp xã, danh sách hộ nghèo, công tác bảo vệ môi trường, nguồn nước với nhiều hình thức đa dạng để người dân biết, giám sát, ...; thực hiện xét duyệt danh sách hộ nghèo đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, thủ tục, đúng đối tượng.

- Thực hiện tốt hơn nữa cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức. Niêm yết công khai thủ tục hành chính và thông tin phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định. Bố trí vị trí đặt bảng công khai thuận tiện để người dân dễ thấy, dễ theo dõi. Thay mới, bổ sung khi các văn bản công khai bị hỏng, cũ nát, thiếu.

- Giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của Nhân dân; tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại với Nhân dân ở địa phương; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Đầu tư giám sát của cộng đồng gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, các mô hình tự quản, tự phòng, ...

c) Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung về Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI đến người dân; thực hiện đúng, đủ các nội dung công khai; phát huy dân chủ, tạo môi trường, điều kiện để người dân thực hiện tốt các quyền được biết, được bàn, được tham gia ý kiến, được giám sát, được quyết định, ... đối với các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

20. Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh

a) Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị kịp thời các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính của tỉnh đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị nhằm tạo bước đột phá trong thực hiện Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI năm 2022, tạo đà cho các năm tiếp theo.

b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2021 và các nhiệm vụ giải pháp nâng cao chất lượng, cải thiện điểm số các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS và PAPI tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp, báo cáo, tham mưu kịp thời với Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc có phát sinh và chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đang công tác trong thực hiện nhiệm vụ Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh;

c) Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 283/QĐ-BCĐ ngày 23/5/2022 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh.

21. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh xem việc triển khai thực hiện các giải pháp, tạo bước đột phá trong thực hiện Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên, trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện điểm số Chỉ số cải cách hành chính; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh và các địa phương căn cứ vào những nội dung được giao xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình và báo cáo kết quả thực hiện những nhiệm vụ được giao tại Chi thị lồng ghép trong báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính định kỳ gửi về Sở Nội

vụ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT.UBT;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- LĐVP.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Các phòng NC;
- TTTH-CB, TTPVHCC;
- Lưu: VT, 1.12.06.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**